

Số: *M34*/QĐ-BKHĐT

Hà Nội, ngày *04* tháng *9* năm 2012

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin
của Bộ Kế hoạch và Đầu tư năm 2013**

BỘ TRƯỞNG BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin số 67/2006/QH11 ngày 29/6/2006 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 116/2008/NĐ-CP ngày 14/11/2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

Căn cứ Quyết định số 1605/QĐ-TTg ngày 27/8/2010 của Thủ tướng về việc phê duyệt Chương trình quốc gia về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước giai đoạn 2011-2015;

Căn cứ Quyết định số 2094/QĐ-BKH ngày 01/12/2010 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư phê duyệt Kế hoạch tổng thể ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, giai đoạn 2011-2015 và định hướng đến năm 2020;

Căn cứ Công văn số 1729/BTTTT-UDCNTT ngày 05/7/2012 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc đôn đốc triển khai Quyết định số 1605/QĐ-TTg ngày 27/8/2010 của Thủ tướng Chính phủ và hướng dẫn xây dựng kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin năm 2013;

Xét đề nghị của Giám đốc Trung tâm Tin học,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin của Bộ Kế hoạch và Đầu tư năm 2013.

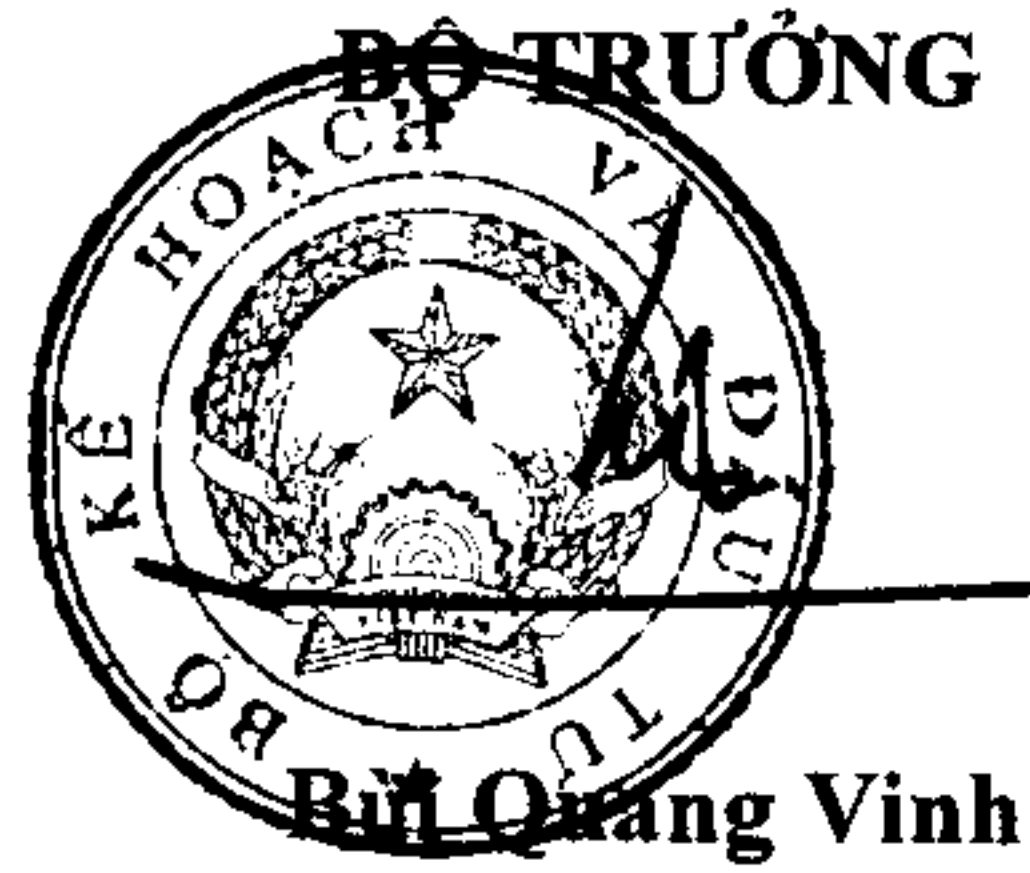
Điều 2. Giao Trung tâm Tin học chủ trì, phối hợp với các đơn vị, cơ quan, tổ chức liên quan tổ chức thực hiện Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin của Bộ Kế hoạch và Đầu tư năm 2013 theo quy định pháp luật.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký. Giám đốc Trung tâm Tin học, Chánh Văn phòng Bộ, Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm tổ chức thi hành quyết định này. / *MAO*

Nơi nhận:

- Bộ trưởng, các Thứ trưởng;
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Bộ Tài chính;
- Như Điều 3;
- Các đơn vị trực thuộc Bộ;
- Trung tâm Tin học (5 bản);
- Lưu: VT, TTTH.

153



**KẾ HOẠCH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN
NĂM 2013 CỦA BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1134/QĐ-BKHĐT ngày 04 tháng 9 năm 2012
của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư)*

I. Căn cứ lập kế hoạch

Luật Công nghệ thông tin số 67/2006/QH11 ngày 29/6/2006 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Luật Giao dịch điện tử số 51/2005/QH11 ngày 29/11/2005 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước;

Quyết định số 1605/QĐ-TTg ngày 27/8/2010 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình quốc gia về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước giai đoạn 2011-2015;

Quyết định số 2094/QĐ-BKH ngày 01/12/2010 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư phê duyệt Kế hoạch tổng thể ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, giai đoạn 2011-2015 và định hướng đến năm 2020;

Công văn số 1729/BTTTT-UDCNTT ngày 05/7/2012 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc đôn đốc triển khai Quyết định số 1605/QĐ-TTg ngày 27/8/2010 của Thủ tướng Chính phủ và hướng dẫn xây dựng kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin năm 2013.

II. Hiện trạng ứng dụng công nghệ thông tin

1. Môi trường pháp lý

Cho đến nay, Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Bộ KH&ĐT) đã ban hành được một số văn bản pháp lý về việc ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong hoạt động của cơ quan Bộ KH&ĐT:

- Quyết định số 596/QĐ-BKH ngày 08/06/2007 của Bộ trưởng Bộ KH&ĐT về việc ban hành Quy định tiêu chuẩn, định mức, quy cách trang thiết bị và phương tiện làm việc thực hiện tại Bộ KH&ĐT (trong đó có quy định về thiết bị CNTT như máy tính để bàn, máy tính xách tay, máy in, lưu điện, điện thoại);

- Quyết định số 1108/QĐ-BKH ngày 27/8/2008 của Bộ trưởng Bộ KH&ĐT về ban hành quy chế đảm bảo an toàn, an ninh mạng máy tính và thông tin trên mạng tại Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

- Ứng dụng thương mại điện tử trong mua sắm Chính phủ (thử nghiệm);
- Hệ thống quản lý thông tin Đầu tư nước ngoài bắt đầu triển khai trên phạm vi toàn quốc.

5. Hiện trạng về nguồn nhân lực ứng dụng công nghệ thông tin

5.1. Đơn vị chuyên trách về ứng dụng CNTT

Theo Quyết định số 522/QĐ-BKH ngày 16/4/2009 của Bộ trưởng Bộ KH&ĐT: Trung tâm Tin học có chức năng giúp Bộ trưởng quản lý thống nhất các hoạt động ứng dụng CNTT trong Bộ KH&ĐT và ngành KH&ĐT; tổ chức nghiên cứu phát triển và triển khai các ứng dụng CNTT phục vụ các lĩnh vực hoạt động thuộc phạm vi trách nhiệm của Bộ KH&ĐT và ngành KH&ĐT; Trung tâm Tin học có 01 Văn phòng và 04 Phòng chuyên môn, gồm: Phòng Quản lý chất lượng thông tin và dữ liệu; Phòng Quản lý và vận hành mạng; Phòng Công nghệ phần mềm; Phòng Nội dung thông tin.

Hiện nay Trung tâm Tin học có 30 cán bộ, nhân viên, trong đó: 18 người có bằng đại học về toán tin hoặc CNTT được đào tạo từ nhiều nguồn khác nhau; 02 người có bằng cao đẳng về CNTT; 10 người có bằng đại học hoặc cao đẳng từ các lĩnh vực khác.

5.2. Nhân lực CNTT tại các đơn vị khác

Hầu hết các đơn vị trong Bộ KH&ĐT không có cán bộ chuyên trách về CNTT (trừ Tổng cục Thống kê). Hiện nay có 33 cán bộ được đào tạo về CNTT hoặc có kỹ năng cơ bản về CNTT làm việc tại 08 đơn vị trực thuộc Bộ KH&ĐT, cụ thể: 12 cán bộ tại Trung tâm Tin học; 05 cán bộ tại Trung tâm Thông tin và Dự báo Kinh tế - Xã hội quốc gia; 01 cán bộ tại Cục Phát triển doanh nghiệp; 01 cán bộ tại Viện Chiến lược phát triển; 03 cán bộ tại Học viện chính sách phát triển; 09 cán bộ tại Cục Quản lý đấu thầu; 02 cán bộ tại Thanh tra Bộ.

6. Báo cáo về kinh phí thực hiện Kế hoạch năm 2012

a) Đối với các dự án thực hiện theo quy trình quản lý đầu tư sử dụng nguồn vốn đầu tư phát triển

(1) Dự án Ứng dụng thương mại điện tử trong mua sắm chính phủ

Mục tiêu, quy mô: Xây dựng hệ thống đấu thầu qua mạng phục vụ việc triển khai hoạt động mua sắm của chính phủ qua mạng, đảm bảo an toàn, cạnh tranh, công khai minh bạch và hiệu quả kinh tế.

Tổng mức đầu tư: 171.602 triệu đồng

Thời gian thực hiện: 2011-2015

Đơn vị chủ trì: Cục Quản lý đấu thầu (QLĐT)

Nội dung/hạng mục công việc năm 2012: Quản lý dự án; Xây dựng báo cáo nghiên cứu khả thi thực hiện Dự án theo mô hình đối tác công tư PPP, lập Hồ sơ mời thầu và tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện Dự án theo mô hình

PPP; Triển khai tuyên truyền nâng cao nhận thức của xã hội về ứng dụng mua sắm chính phủ qua mạng.

Kết quả đạt được 6 tháng đầu năm 2012:

- Kiện toàn bộ máy hoạt động của Ban Quản lý dự án;
- Lựa chọn Tư vấn xây dựng Báo cáo nghiên cứu khả thi thực hiện Dự án theo mô hình PPP, Hồ sơ mời thầu lựa chọn Nhà đầu tư thực hiện Dự án và hỗ trợ đánh giá Hồ sơ mời thầu của Nhà đầu tư (thực hiện 4 tháng từ tháng 6 năm 2012);
- Triển khai tuyên truyền nâng cao nhận thức của xã hội về ứng dụng mua sắm chính phủ qua mạng (thực hiện 9 tháng từ tháng 5/2012).

Dự kiến thực hiện 6 tháng cuối năm 2012:

- Trình phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi thực hiện Dự án theo mô hình PPP;
- Lập Hồ sơ mời thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện Dự án theo mô hình PPP và tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư cho Dự án;
- Tiếp tục triển khai tuyên truyền nâng cao nhận thức của xã hội về ứng dụng mua sắm chính phủ qua mạng.

Tồn tại, vướng mắc: không có.

Nguyên nhân và giải pháp khắc phục: không có.

(2) Dự án Xây dựng Hệ thống thông tin phân tích và dự báo kinh tế - xã hội

Mục tiêu, quy mô: Xây dựng các cơ sở dữ liệu, phát triển các công cụ, phần mềm phục vụ công tác phân tích và dự báo kinh tế - xã hội tại Trung tâm Thông tin và Dự báo kinh tế - xã hội quốc gia. Các cơ sở dữ liệu này có thể phục vụ cho nhiều Bộ, ngành và địa phương khác.

Tổng mức đầu tư: 25.931 triệu đồng

Thời gian thực hiện: 2012-2014

Đơn vị chủ trì: Trung tâm Thông tin và Dự báo kinh tế - xã hội quốc gia (TTTT&DBKTXH)

Nội dung/hạng mục công việc năm 2012: Chuẩn bị đầu tư dự án; Mua sắm thiết bị; Mua sắm phần mềm bản quyền; Xây dựng CSDL phục vụ phân tích dự báo; Xây dựng phần mềm phân tích dự báo và nâng cấp hệ thống cơ sở dữ liệu toàn văn, trang tin điện tử; Kinh phí dự phòng.

Kết quả đạt được 6 tháng đầu năm 2012:

- Dự án được phê duyệt đầu tư tại Quyết định số 832/QĐ-BKHĐT của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư ngày 12/7/2012. Trung tâm đã thành lập Ban Quản lý dự án để triển khai thực hiện dự án này theo Quyết định số: 70/QĐ-TTDB ngày 01 tháng 8 năm 2012.

Dự kiến thực hiện 6 tháng cuối năm 2012:

- Từ tháng 7-10/2012: Lập, thẩm định và phê duyệt thiết kế thi công, tổng dự toán; Lập, thẩm định và phê duyệt kế hoạch đấu thầu thực hiện dự án;

- Từ tháng 11-12/2012: Tổ chức đấu thầu các gói thầu theo kinh phí đã được dự kiến bố trí cho năm 2012.

Tồn tại, vướng mắc: Ngay sau khi nhận được Quyết định phê duyệt dự án (ngày 12/7/2012), Trung tâm đã có công văn gửi Văn phòng Bộ, làm việc với Văn phòng Bộ và Vụ kết cấu hạ tầng và đô thị về việc triển khai thực hiện dự án này theo nguồn kinh phí ngân sách nhà nước đã được Bộ bố trí để thực hiện dự án của năm 2012. Mặc dù kinh phí đã được bố trí cho năm 2012 nhưng việc giải ngân nguồn vốn này đang gặp trở ngại về mặt thủ tục pháp lý.

Nguyên nhân và giải pháp khắc phục:

Quyết định đầu tư số 832/QĐ-BKHĐT ngày 12/7/2012, và theo đó tổng mức là 25,931 tỷ đồng khác với tổng mức đã đăng ký và được giao của Thủ tướng Chính phủ.

Đề xuất báo cáo Bộ trưởng xin Thủ tướng Chính phủ được tạm ứng vốn đầu tư phát triển năm 2013 để thực hiện dự án hoặc cho triển khai năm 2012 bằng nguồn vốn đầu tư của năm 2012 đã được Thủ tướng Chính phủ giao và Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã giao cho Trung tâm Thông tin và Dự báo Kinh tế - xã hội Quốc gia.

(3) Xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về doanh nghiệp

Mục tiêu, quy mô: Phát triển CSDL quốc gia về doanh nghiệp phục vụ việc quản lý các doanh nghiệp trên phạm vi cả nước, từ khâu: đăng ký thành lập doanh nghiệp, hoạt động sản xuất kinh doanh, điều chỉnh đăng ký, sáp nhập, phá sản hoặc giải thể hoặc bị đình chỉ,... đảm bảo cung cấp thông tin chính xác và kịp thời về các doanh nghiệp cho Bộ Kế hoạch và Đầu tư, các Bộ, ban, ngành, cộng đồng doanh nghiệp và người dân.

Tổng mức đầu tư: 25.000 triệu đồng

Thời gian thực hiện: 2011-2015

Đơn vị chủ trì: Cục Quản lý đăng ký kinh doanh (ĐKKD)

Nội dung/ hạng mục công việc năm 2012: Thực hiện chuẩn bị đầu tư dự án: thuê tư vấn khảo sát, lập Báo cáo nghiên cứu khả thi và tư vấn thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án; trình Bộ phê duyệt Dự án.

Kết quả đạt được 6 tháng đầu năm 2012:

+ Bộ đã ban hành Quyết định số 1577B/QĐ-BKHĐT ngày 19/10/2011 về việc giao nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư dự án “Xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp”; Quyết định số 1578/QĐ-BKHĐT ngày 20/10/2011 về việc phê duyệt dự toán thuê tư vấn khảo sát, lập Báo cáo nghiên cứu khả thi và tư vấn thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án “Xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp”.

+ Kế hoạch vốn đã được thông báo tại Công văn số 1290/BKHĐT-VP ngày 07/3/2012 của Văn phòng Bộ về việc thông báo kế hoạch vốn đầu tư phát triển năm 2012, cho giai đoạn chuẩn bị đầu tư là 500 triệu đồng, nguồn vốn đầu tư phát triển thuộc Ngân sách nhà nước.

+ Cục đã Ban hành Quyết định số 09/QĐ-ĐKKD ngày 25/4/2012 thành lập Tổ giúp việc chuẩn bị đầu tư dự án “Xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về doanh nghiệp” để giúp Cục chuẩn bị các công việc cho giai đoạn chuẩn bị đầu tư dự án.

+ Cục đã Ban hành Quyết định số 15/QĐ-ĐKKD ngày 11/6/2012 thành lập Tổ thẩm định kế hoạch đấu thầu cho gói thầu thuộc nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư dự án “Xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về doanh nghiệp”.

+ Xây dựng Kế hoạch đấu thầu Tư vấn khảo sát, lập Báo cáo nghiên cứu khả thi và Tư vấn thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án “Xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp”; Hồ sơ mời thầu gói thầu Tư vấn khảo sát, lập Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án.

Dự kiến thực hiện 6 tháng cuối năm 2012:

+ Thành lập Tổ thẩm định Hồ sơ mời thầu và Kết quả đấu thầu gói thầu Tư vấn khảo sát, lập Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án “Xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp”.

+ Phê duyệt Hồ sơ mời thầu gói thầu Tư vấn khảo sát, lập Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án “Xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp”.

+ Tổ chức đấu thầu gói thầu Tư vấn khảo sát, lập Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án “Xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp”.

+ Chỉ định thầu gói thầu Tư vấn thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án “Xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp”.

+ Nghiệm thu Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án “Xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp”.

+ Trình Bộ phê duyệt Dự án “Xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp”.

Tồn tại, vướng mắc: Không có.

Nguyên nhân và giải pháp khắc phục: Không có.

(4) Hệ thống thông tin phục vụ việc theo dõi, giám sát và đánh giá các dự án đầu tư sử dụng vốn của Nhà nước

Mục tiêu, quy mô: Xây dựng Hệ thống thông tin phục vụ việc theo dõi, giám sát và đánh giá các dự án đầu tư sử dụng vốn của Nhà nước tại Bộ KH&ĐT và các đơn vị liên quan của các Bộ, ngành và địa phương.

Tổng mức đầu tư: 30.859 triệu đồng

Thời gian thực hiện: 2012-2013

Đơn vị chủ trì: Trung tâm Tin học (TTTH)

Nội dung/ hạng mục công việc năm 2012: Thành lập Ban QLDA; Lập, thẩm định và phê duyệt Thiết kế thi công và Tổng dự toán; Lập, thẩm định và phê duyệt Kế hoạch đấu thầu thực hiện dự án; Tổ chức đấu thầu các gói thầu thuộc Kế hoạch đấu thầu thực hiện dự án; Quản lý thực hiện dự án

Kết quả đạt được 6 tháng đầu năm 2012:

- Dự án được phê duyệt đầu tư tại Quyết định số 937/QĐ-BKHĐT của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư ngày 23/7/2012.

- Đã thành lập Ban quản lý Dự án tại quyết định số 32/QĐ-TTTH ngày 08/8/2012 của Giám đốc Trung tâm Tin học.

- Đã được phê duyệt Kế hoạch đấu thầu giai đoạn một thực hiện đầu tư Dự án tại Quyết định số 959/QĐ-BKHĐT của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư ngày 30/7/2012.

Dự kiến thực hiện 6 tháng cuối năm 2012:

- Lập, thẩm định và phê duyệt Thiết kế thi công và Tổng dự toán;

- Lập, thẩm định và phê duyệt Kế hoạch đấu thầu giai đoạn 2 thực hiện đầu tư dự án;

- Tổ chức đấu thầu các gói thầu thuộc Kế hoạch đấu thầu giai đoạn 2 thực hiện đầu tư dự án;

- Quản lý thực hiện dự án.

Tồn tại, vướng mắc: Dự án đã được bố trí kinh phí cho năm 2012 nhưng việc giải ngân nguồn vốn này đang gặp trở ngại về mặt thủ tục pháp lý.

Nguyên nhân và giải pháp khắc phục:

Quyết định đầu tư số 937/QĐ-BKHĐT ngày 23/7/2012, và theo đó tổng mức là 30,859 tỷ đồng khác với tổng mức đã đăng ký và được giao của Thủ tướng Chính phủ.

Đề xuất Bộ trưởng báo cáo Thủ tướng Chính phủ cho phép tạm ứng vốn đầu tư phát triển năm 2013 để thực hiện dự án hoặc cho triển khai năm 2012 bằng nguồn vốn đầu tư của năm 2012 đã được Thủ tướng Chính phủ giao cho Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

(5) Dự án Hệ thống thông tin kinh tế - xã hội

Mục tiêu, quy mô: Xây dựng CSDL tập trung phục vụ việc quản lý nhà nước về phát triển kinh tế - xã hội; về các KKT, KCN, KCX; về quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội.

Tổng mức đầu tư: dự kiến **75.600 triệu đồng**

Thời gian thực hiện: 2012-2014

Đơn vị chủ trì: Trung tâm Tin học

Nội dung/ hạng mục công việc năm 2012: Thành lập Ban QLDA; Lập, thẩm định và phê duyệt Thiết kế thi công và Tổng dự toán; Lập, thẩm định và phê duyệt Kế hoạch đấu thầu thực hiện dự án; Tổ chức đấu thầu các gói thầu thuộc Kế hoạch đấu thầu thực hiện dự án; Quản lý thực hiện dự án

Kết quả đạt được 6 tháng đầu năm 2012: Đang phối hợp với nhà thầu hoàn thiện Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án

Dự kiến thực hiện 6 tháng cuối năm 2012:

- Trình thẩm định và phê duyệt Dự án;

- Thành lập Ban QLDA.

Tồn tại, vướng mắc: Không

Nguyên nhân và giải pháp khắc phục: Không

(6) Dự án Xây dựng hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến

Mục tiêu, quy mô: Xây dựng hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến để phục các hội nghị, cuộc họp điều hành hoạt động nghiệp vụ, đầu tư và sản phẩm Bộ KH&ĐT với 63 tỉnh, thành trên phạm vi cả nước.

Tổng mức đầu tư:

Thời gian thực hiện: 2012

Đơn vị chủ trì: Trung tâm Tin học

Nội dung/ hạng mục công việc năm 2012: Thành lập Ban QLDA; Lập, thẩm định và phê duyệt Thiết kế thi công và Tổng dự toán; Lập, thẩm định và phê duyệt Kế hoạch đấu thầu thực hiện dự án; Tổ chức đấu thầu các gói thầu thuộc Kế hoạch đấu thầu thực hiện dự án; Quản lý thực hiện dự án

Kết quả đạt được 6 tháng đầu năm 2012: Hoàn thành BCNCKT, tạm dừng do chưa thực sự cần thiết đối với Bộ KH&ĐT vào thời điểm hiện tại.

Dự kiến thực hiện 6 tháng cuối năm 2012: Không

Tồn tại, vướng mắc: Không

Nguyên nhân và giải pháp khắc phục: Không

(7) Áp dụng Hệ thống quản lý an ninh thông tin

Mục tiêu, quy mô: Tổ chức nghiên cứu, triển khai áp dụng Hệ thống quản lý an ninh thông tin theo TCVN ISO/IEC 27001:2009, nhằm tăng cường hoạt động bảo mật tài sản thông tin của Bộ KH&ĐT.

Tổng mức đầu tư: dự kiến 3.000 triệu đồng

Thời gian thực hiện: 2012

Đơn vị chủ trì: Trung tâm Tin học

Nội dung/ hạng mục công việc năm 2012: Lập báo cáo nghiên cứu khả thi; Lập, thẩm định và phê duyệt Thiết kế thi công và Tổng dự toán; Lập, thẩm định và phê duyệt Kế hoạch đấu thầu thực hiện dự án; Tổ chức đấu thầu các gói thầu thuộc Kế hoạch đấu thầu thực hiện dự án; quản lý thực hiện dự án.

Kết quả đạt được 6 tháng đầu năm 2012: Chưa thực hiện

Dự kiến thực hiện 6 tháng cuối năm 2012: Không

Tồn tại, vướng mắc: Không

Nguyên nhân và giải pháp khắc phục: Không

(8) Dự án Xây dựng thiết kế kiến trúc tổng thể hệ thống ứng dụng CNTT của giai đoạn 2011-2015

Mục tiêu, quy mô: Xây dựng thiết kế tổng thể hệ thống ứng dụng CNTT của Bộ KH&ĐT giai đoạn 2011-2015 để làm cơ sở cho việc triển khai các dự án đầu tư ứng dụng CNTT của Bộ KH&ĐT trong giai đoạn 2011-2015.

Tổng mức đầu tư: dự kiến 3.000 triệu đồng

Thời gian thực hiện: 2012

Đơn vị chủ trì: Trung tâm Tin học

Nội dung/ hạng mục công việc năm 2012: Lập báo cáo nghiên cứu khả thi; Lập, thẩm định và phê duyệt Thiết kế thi công và Tổng dự toán; Lập, thẩm định và phê duyệt Kế hoạch đấu thầu thực hiện dự án; Tổ chức đấu thầu các gói thầu thuộc Kế hoạch đấu thầu thực hiện dự án; quản lý thực hiện dự án.

Kết quả đạt được 6 tháng đầu năm 2012: Chưa thực hiện

Dự kiến thực hiện 6 tháng cuối năm 2012: Không

Tồn tại, vướng mắc: Không

Nguyên nhân và giải pháp khắc phục: Không

(9) Dự án "Xây dựng Hệ thống thông tin và Dự báo nhu cầu nhân lực quốc gia"

Mục tiêu, quy mô:

- Phục vụ công tác thông tin và dự báo nhu cầu nhân lực ở cấp quốc gia, các địa phương, theo ngành, lĩnh vực và theo trình độ; cung cấp thông tin đầu vào cho Chính phủ trong chỉ đạo điều hành, cho các bộ, ngành, doanh nghiệp và người dân trong việc chuẩn bị nguồn lực con người và định hướng đầu tư;

- Xây dựng đội ngũ cán bộ có năng lực làm công tác thông tin và dự báo nhu cầu nhân lực;

- Cung cấp thông tin và kết quả dự báo nhu cầu nhân lực cho các cơ quan quản lý nhà nước trong quá trình hoạch định chính sách, xây dựng chiến lược quy hoạch, kế hoạch phát triển KT-XH và điều hành thực hiện; cho người dân và doanh nghiệp cũng như các tổ chức liên quan trong việc đào tạo, sử dụng lao động; hiện thực hoá mục tiêu đào tạo nhân lực theo yêu cầu xã hội, ...

Tổng mức đầu tư: 309.000 triệu đồng

Thời gian thực hiện: 2013-2015

Đơn vị chủ trì: TTTT&DBKTXH

Nội dung/ hạng mục công việc năm 2012: Lập, thẩm định và trình phê duyệt Báo cáo NCKT dự án.

Kết quả đạt được 6 tháng đầu năm 2012: Không

Dự kiến thực hiện 6 tháng cuối năm 2012: Lập, thẩm định và trình phê duyệt Báo cáo NCKT dự án.

Tồn tại, vướng mắc: Đây là nhiệm vụ mới phát sinh theo quyết định giao của Thủ tướng Chính phủ nên Bộ chưa bố trí nguồn kinh phí cho chuẩn bị đầu tư dự án.

Nguyên nhân và giải pháp khắc phục: Báo cáo Bộ trưởng xin Thủ tướng cho phép tạm ứng vốn ĐTPT năm 2013 hoặc cân đối trong nguồn ĐTPT năm 2012 đã giao cho Bộ KH-ĐT để Trung tâm thực hiện đúng tiến độ.

b) Đối với các dự án, nhiệm vụ thực hiện bằng nguồn kinh phí thường xuyên: không có

c) Bảng tổng hợp kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ đáp ứng các mục tiêu cần đạt.

T T	Tên dự án	Mục tiêu, quy mô	Thời gian thực hiện	Đơn vị chủ trì	Dự kiến tổng kinh phí (tỷ đồng)		Vốn đã bố trí 2012 (tỷ đồng)		Nhu cầu kế hoạch năm 2013 (tỷ đồng)	
					Ngân sách TW	Vốn hợp pháp khác	Ngân sách TW	Vốn hợp pháp khác	Ngân sách TW	Vốn hợp pháp khác
	Ứng dụng thương mại điện tử trong mua sắm chính phủ	Xây dựng hệ thống đấu thầu qua mạng phục vụ việc triển khai hoạt động mua sắm của chính phủ qua mạng, đảm bảo an toàn, cạnh tranh, công khai minh bạch và hiệu quả kinh tế.	2011- 2015	QLĐT						

T T	Tên dự án	Mục tiêu, quy mô	Thời gian thực hiện	Đơn vị chủ trì	Dự kiến tổng kinh phí (tỷ đồng)		Vốn đã bố trí 2012 (tỷ đồng)		Nhu cầu kế hoạch năm 2013 (tỷ đồng)	
					Ngân sách TW	Vốn hợp pháp khác	Ngân sách TW	Vốn hợp pháp khác	Ngân sách TW	Vốn hợp pháp khác
2	Xây dựng Hệ thống thông tin phân tích và dự báo kinh tế - xã hội	Xây dựng các cơ sở dữ liệu, phát triển các công cụ, phần mềm phục vụ công tác phân tích và dự báo kinh tế - xã hội tại Trung tâm Thông tin và Dự báo kinh tế - xã hội quốc gia. Các cơ sở dữ liệu này có thể phục vụ cho nhiều Bộ, ngành và địa phương khác.	2012-2014	TTTT & DBKT XH	25,931		7		12	
3	Xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về doanh nghiệp	Phát triển CSDL quốc gia về doanh nghiệp phục vụ việc quản lý các doanh nghiệp trên phạm vi cả nước, từ khâu: đăng ký thành lập doanh nghiệp, hoạt động sản xuất kinh doanh, điều chỉnh đăng ký, sáp nhập, phá sản hoặc giải thể hoặc bị đình chỉ,... đảm bảo cung cấp thông tin chính xác và kịp thời về các doanh nghiệp cho Bộ Kế hoạch và Đầu tư, các Bộ, ban, ngành, cộng đồng doanh nghiệp và người	2011-2015	ĐKKD	25		0,5		5	

T T	Tên dự án	Mục tiêu, quy mô	Thời gian thực hiện	Đơn vị chủ trì	Dự kiến tổng kinh phí (tỷ đồng)		Vốn đã bố trí 2012 (tỷ đồng)		Nhu cầu kế hoạch năm 2013 (tỷ đồng)	
					Ngân sách TW	Vốn hợp pháp khác	Ngân sách TW	Vốn hợp pháp khác	Ngân sách TW	Vốn hợp pháp khác
		dân.								
4	Hệ thống thông tin phục vụ việc theo dõi, giám sát và đánh giá các dự án đầu tư sử dụng vốn của Nhà nước	Xây dựng Hệ thống thông tin phục vụ việc theo dõi, giám sát và đánh giá các dự án đầu tư sử dụng vốn của Nhà nước tại Bộ KH&ĐT và các đơn vị liên quan của các Bộ, ngành và địa phương.	2012-2013	TTTH	30,859				30,109	
5	Hệ thống thông tin kinh tế - xã hội	Xây dựng CSDL tập trung phục vụ việc quản lý nhà nước về phát triển kinh tế - xã hội; về các KKT, KCN, KCX; về quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội.	2012-2015	TTTH	75,6				30	
6	Xây dựng Hệ thống thông tin và Dự báo nhu cầu nhân lực quốc gia	- Phục vụ công tác thông tin và dự báo nhu cầu nhân lực ở cấp quốc gia, các địa phương, theo ngành, lĩnh vực và theo trình độ; cung cấp thông tin đầu vào cho Chính phủ trong	2013-2015	TTTT & DBKT XH	309				80	

III. Mục tiêu ứng dụng công nghệ thông tin năm 2013

1. Hạ tầng kỹ thuật

Triển khai ứng dụng triệt để Hệ thống xác thực của Bộ KH&ĐT, triển khai hệ thống chứng thực điện tử và chữ ký số chuyên dùng của Bộ KH&ĐT.

2. Ứng dụng công nghệ thông tin trong nội bộ cơ quan

- Đảm bảo 90% các văn bản của Bộ KH&ĐT và các đơn vị trực thuộc Bộ KH&ĐT được trao đổi hoàn toàn dưới dạng điện tử;

- Tiếp tục duy trì 100% cán bộ, công chức thường xuyên sử dụng hệ thống thư điện tử trong công việc;

- Bảo đảm các điều kiện về mặt kỹ thuật để 100% hồ sơ quản lý cán bộ, công chức, viên chức thuộc Bộ KH&ĐT được quản lý trên môi trường mạng;

- Bảo đảm các điều kiện kỹ thuật để việc xét, quản lý các danh hiệu, hình thức thi đua khen thưởng cho các đơn vị, cá nhân thuộc Bộ KH&ĐT được thực hiện 100% trên môi trường mạng;

- Nâng cao trình độ ứng dụng CNTT cho các đơn vị trực thuộc Bộ KH&ĐT;

- Bảo đảm 100% các văn bản chỉ đạo, điều hành và các văn bản liên quan đến ngành, lĩnh vực KH&ĐT được đưa lên Cổng thông tin điều hành nội bộ, Cổng thông tin điện tử để các đơn vị có thể tiếp cận và sử dụng một cách thuận lợi và hiệu quả.

3. Ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ người dân và doanh nghiệp

- Bảo đảm Cổng thông tin điện tử Bộ Kế hoạch và Đầu tư hoạt động ổn định và thông suốt;

- Bảo đảm các điều kiện về mặt kỹ thuật để các hệ thống thông tin hoạt động thông suốt: Hệ thống quản lý thông tin đầu tư nước ngoài, Hệ thống Đăng ký kinh doanh, Hệ thống thông tin phục vụ việc theo dõi, giám sát và đánh giá các dự án đầu tư sử dụng vốn của Nhà nước;

- Tất cả các kế hoạch đấu thầu, thông báo mời thầu, kết quả đấu thầu, danh sách nhà thầu tham gia được đăng tải trên mạng đấu thầu quốc gia; khoảng 20% số gói thầu mua sắm hàng hóa, xây lắp và dịch vụ tư vấn sử dụng vốn nhà nước được thực hiện qua mạng; thí điểm hình thức mua sắm chính phủ tập trung trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.

4. Mục tiêu cho ứng dụng công nghệ thông tin chuyên ngành

- Xây dựng Hệ thống thông tin phục vụ việc theo dõi giám sát, đánh giá các dự án đầu tư sử dụng vốn của Nhà nước;

- Xây dựng Hệ thống thông tin kinh tế - xã hội, nhằm phục vụ việc quản lý, điều hành kinh tế vĩ mô, quản lý các KKT, KCN, KCX, quản lý các quy hoạch phát triển trên phạm vi cả nước và dự báo các chỉ tiêu kinh tế - xã hội;

- Xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về doanh nghiệp;

- Xây dựng HTTT phân tích và dự báo KT-XH;
- Xây dựng HTTT và Dự báo nhu cầu nhân lực quốc gia;
- Ứng dụng thương mại điện tử trong mua sắm chính phủ.

IV. Nội dung kế hoạch

1. Hạ tầng kỹ thuật

- Đảm bảo hoạt động ổn định hệ thống MPINET, Các hệ thống dịch vụ hạ tầng AD, DHCP, Security, PKI, thư điện tử... và Hạ tầng Trung tâm dữ liệu của Bộ KH&ĐT;

- Nâng cấp hệ thống bảo mật mạng Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

2. Ứng dụng công nghệ thông tin trong nội bộ

- Xây dựng hệ thống Công thông tin điều hành nội bộ; Xây dựng CSDL văn bản thống nhất, bao gồm các loại văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản đi và đến Bộ KH&ĐT và từng đơn vị thuộc Bộ KH&ĐT (trừ các văn bản “MẬT”);

- Tiếp tục hoàn thiện và nâng cao hiệu quả ứng dụng các hệ thống thông tin phục vụ chỉ đạo, điều hành và quản lý của lãnh đạo Bộ KH&ĐT, bao gồm các nội dung chủ yếu sau: Hệ thống trang thông tin điều hành nội bộ; Hệ thống quản lý văn bản và Hồ sơ công việc; CSDL cán bộ công chức, viên chức Bộ KH&ĐT; CSDL thi đua - khen thưởng của Bộ KH&ĐT và Ngành KH&ĐT.

3. Ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ người dân và doanh nghiệp

a) Nâng cấp, hoàn thiện Cổng thông tin điện tử Bộ KH&ĐT để cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến phục vụ người dân và doanh nghiệp theo Điều 28 của Luật Công nghệ thông tin, cung cấp các biểu mẫu điện tử qua Cổng thông tin điện tử Bộ KH&ĐT.

b) Triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3:

- Cấp giấy phép đầu tư ra nước ngoài;
- Các thủ tục liên quan đến việc đăng ký, thông báo mời thầu và kết quả đấu thầu.

c) Hình thành kênh tiếp nhận ý kiến đóng góp trên môi trường mạng, tổ chức đối thoại trực tuyến, chuyên mục hỏi đáp trực tuyến về các lĩnh vực hoạt động thuộc phạm vi trách nhiệm của Bộ KH&ĐT.

d) Bước đầu cung cấp thông tin phân tích và dự báo KT-XH trên Internet qua Cổng thông tin điện tử của Trung tâm Thông tin và Dự báo KT-XH Quốc gia.

4. Các ứng dụng công nghệ thông tin chuyên ngành

Xây dựng, phát triển các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu:

- CSDL về các chỉ tiêu kinh tế - xã hội, CSDL về các quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, CSDL về các KKT, KCN, KCX,... được xây dựng trong khung khổ dự án đầu tư “Hệ thống thông tin kinh tế - xã hội”;

- CSDL các dự án đầu tư nước ngoài tại Việt Nam, CSDL các dự án đầu tư của Việt Nam ra nước ngoài, CSDL xúc tiến đầu tư trong khung khổ dự án "Hệ thống quản lý thông tin đầu tư nước ngoài";

- CSDL về các dự án đầu tư sử dụng vốn của Nhà nước được xây dựng trong khung khổ dự án đầu tư "Hệ thống thông tin theo dõi, giám sát và đánh giá các dự án đầu tư sử dụng vốn của Nhà nước";

- CSDL phục vụ phân tích và dự báo ngắn hạn, trung và dài hạn về kinh tế vĩ mô trong khung khổ dự án đầu tư "Xây dựng Hệ thống thông tin phân tích và dự báo kinh tế - xã hội";

- CSDL phục vụ dự báo nhu cầu nhân lực ở cấp quốc gia, bộ ngành và địa phương trong khung khổ dự án đầu tư "Xây dựng Hệ thống thông tin và Dự báo nhu cầu nhân lực quốc gia".

5. Nguồn nhân lực cho ứng dụng công nghệ thông tin

- Đào tạo nâng cao năng lực cho nguồn nhân lực chuyên trách về CNTT đáp ứng yêu cầu quản lý vận hành, quản trị sử dụng hệ thống hạ tầng kỹ thuật CNTT và các ứng dụng CNTT phục vụ có hiệu quả các lĩnh vực hoạt động thuộc phạm vi trách nhiệm của Bộ KH&ĐT;

- Tuyên truyền, đào tạo nâng cao khả năng ứng dụng công nghệ thông tin cho người sử dụng (cán bộ, công chức, viên chức và lao động hợp đồng của các đơn vị thuộc Bộ KH&ĐT).

V. Giải pháp

1. Giải pháp tài chính

- Tập trung vốn cho việc triển khai thực hiện các dự án ưu tiên cấp quốc gia và các dự án ưu tiên cấp Bộ.

- Tích cực, chủ động tìm kiếm các nguồn vốn ODA để thực hiện các dự án lớn, đồng thời đảm bảo đầy đủ nguồn vốn đối ứng cho các dự án ODA đã được phê duyệt đầu tư đúng quy định của pháp luật.

- Đảm bảo đầy đủ nguồn vốn đối với các dự án đã được phê duyệt đầu tư đúng quy định của pháp luật để đảm bảo thực hiện dự án đúng tiến độ.

2. Giải pháp triển khai

Các giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch ứng dụng CNTT năm 2013 của Bộ KH&ĐT được xác định dựa trên việc cụ thể hoá các giải pháp chính đã được nêu ra trong "Chiến lược phát triển Công nghệ thông tin và Truyền thông Việt Nam đến năm 2010 và định hướng đến năm 2020", trong Quyết định số 1605/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình quốc gia về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước giai đoạn 2011-2015 và Quyết định số 2094/QĐ-BKH ngày 01/12/2010 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư phê duyệt Kế hoạch tổng thể ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, giai đoạn 2011-2015 và định hướng đến năm 2020.

a) Ứng dụng CNTT trong hoạt động của Bộ KH&ĐT phải tiến hành đồng bộ, gắn bó chặt chẽ với quá trình cải cách hành chính nhà nước tại Bộ KH&ĐT, đáp ứng các chức năng, nhiệm vụ mới của Bộ KH&ĐT. Các phương thức quản lý, quy trình làm việc, các thủ tục hành chính trong Bộ KH&ĐT cần được rà soát, đổi mới, tổ chức lại để đảm bảo sự rõ ràng, minh bạch và cho phép ứng dụng CNTT được thuận lợi và hiệu quả cao;

b) Nâng cao nhận thức về vai trò, vị trí và chiến lược ứng dụng CNTT của tất cả cán bộ trong Bộ KH&ĐT, đặc biệt là các lãnh đạo Bộ KH&ĐT và lãnh đạo các đơn vị;

c) Khẩn trương xây dựng, hoàn thiện các văn bản quy phạm, các quy chế nội bộ tạo môi trường thuận lợi cho việc ứng dụng CNTT trong Bộ KH&ĐT;

d) Tăng cường năng lực của đơn vị chuyên trách về CNTT của Bộ KH&ĐT để đảm bảo vai trò đầu tàu trong việc ứng dụng CNTT đáp ứng các yêu cầu nghiệp vụ của Bộ KH&ĐT;

e) Hợp tác chặt chẽ với các Bộ, ngành có liên quan trong việc xây dựng và triển khai Chính phủ điện tử, đảm bảo thường xuyên củng cố và phát huy mối quan hệ gắn bó, hợp tác và liên kết giữa ba chủ thể Nhà nước, doanh nghiệp và người sử dụng;

g) Triển khai thí điểm một số mô hình ứng dụng CNTT, tổ chức đánh giá, rút kinh nghiệm trước khi thực hiện nhân rộng.

3. Giải pháp tổ chức

- Nâng cấp đơn vị chuyên trách về công nghệ thông tin của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hiện tại là Trung tâm Tin học thành Cục Công nghệ thông tin để có đủ cơ sở pháp lý cần thiết để thực hiện trách nhiệm của một đơn vị chuyên trách về công nghệ thông tin của cơ quan nhà nước theo quy định tại Điều 46, Nghị định số 64/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước; Điều 10, Quy chế quản lý thống nhất việc ứng dụng công nghệ thông tin của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

- Tạo điều kiện thuận lợi và cần thiết để đơn vị chuyên trách về công nghệ thông tin chủ trì tổ chức thực hiện đầu tư 5/8 ứng dụng CNTT, quản lý và vận hành 7/8 ứng dụng CNTT phục vụ toàn ngành Kế hoạch và Đầu tư, cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan trên phạm vi cả nước do Thủ tướng Chính phủ giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì tổ chức thực hiện tại Quyết định 1605/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình quốc gia về ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước giai đoạn 2011-2015 và Quyết định 2094/QĐ-BKH của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư phê duyệt Kế hoạch tổng thể ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của Bộ Kế hoạch và Đầu tư giai đoạn 2011-2015 và định hướng đến năm 2020.

- Định kỳ hàng quý, Tổ giúp việc Ban chỉ đạo về ứng dụng CNTT của Bộ KH&ĐT lập báo cáo gửi Bộ trưởng và Ban chỉ đạo quốc gia về CNTT về tình hình phát triển ứng dụng CNTT, thực hiện chính phủ điện tử tại Bộ KH&ĐT;

căn cứ tình hình phát triển trong từng giai đoạn, phối hợp với đơn vị chuyên trách về CNTT của Bộ KH&ĐT trình Bộ trưởng xem xét, quyết định điều chỉnh Kế hoạch tổng thể ứng dụng CNTT cho phù hợp với điều kiện và hoàn cảnh thực tế.

4. Giải pháp môi trường chính sách

a) Xây dựng và trình Bộ trưởng Bộ KH&ĐT ban hành thêm các quy chế nội bộ tạo môi trường thuận lợi cho việc ứng dụng CNTT trong Bộ KH&ĐT.

- Các văn bản quy phạm về quy chế phối hợp, cung cấp và khai thác thông tin dữ liệu giữa Bộ KH&ĐT và các Bộ ngành, các địa phương, các doanh nghiệp, bao gồm: Trách nhiệm cung cấp thông tin dữ liệu; quyền hạn khai thác thông tin; mẫu và chế độ báo cáo, khuôn mẫu và phương thức trao đổi dữ liệu;

- Quy chế về sử dụng Hệ thống thông tin Bộ KH&ĐT, Quy chế về cập nhật, khai thác và chia sẻ thông tin dữ liệu giữa các đơn vị trong Bộ KH&ĐT;

- Quy định bắt buộc về việc ứng dụng CNTT, quy định xử phạt khi không chấp hành tốt;

- Chính sách ưu tiên, khuyến khích, thúc đẩy việc sử dụng rộng rãi các ứng dụng CNTT trong Bộ KH&ĐT.

b) Xây dựng và trình Bộ trưởng Bộ KH&ĐT ban hành Thông tư hướng dẫn quản lý vận hành các hệ thống quản lý thông tin đầu tư nước ngoài.

VI. Kinh phí thực hiện

TT	Tên dự án	Mục tiêu, quy mô	Thời gian thực hiện	Dự kiến tổng chi phí (tỷ đồng)	Nội dung/ hạng mục công việc năm 2013	Dự kiến kinh phí năm 2013 (tỷ đồng)
1	Ứng dụng thương mại điện tử trong mua sắm chính phủ	Xây dựng hệ thống đấu thầu qua mạng phục vụ việc triển khai hoạt động mua sắm của chính phủ qua mạng, đảm bảo an toàn, cạnh tranh, công khai minh bạch và hiệu quả kinh tế.	2011 – 2015	171,602	Quản lý dự án; Xây dựng quy trình đấu thầu qua mạng; Xây dựng trung tâm dữ liệu đấu thầu qua mạng; Xây dựng công thông tin phục vụ đấu thầu qua mạng; Ứng dụng TMĐT trong mua sắm chính phủ; Đào tạo; Công tác tuyên truyền quảng bá (PR); Thành lập đơn vị vận hành đấu thầu qua mạng.	
2	Xây dựng Hệ thống thông tin phân tích và dự báo kinh tế - xã hội	Xây dựng các cơ sở dữ liệu, phát triển các công cụ, phần mềm phục vụ công tác phân tích và dự báo kinh tế - xã hội tại Trung tâm	2012-2014	25,931	Mua sắm thiết bị; Mua sắm phần mềm bản quyền; Xây dựng CSDL phục vụ phân tích dự báo; Xây dựng phần mềm phân tích dự báo và nâng cấp hệ	12

TT	Tên dự án	Mục tiêu, quy mô	Thời gian thực hiện	Dự kiến tổng chi phí (tỷ đồng)	Nội dung/ hạng mục công việc năm 2013	Dự kiến kinh phí năm 2013 (tỷ đồng)
		Thông tin và Dự báo kinh tế - xã hội quốc gia. Các cơ sở dữ liệu này có thể phục vụ cho nhiều Bộ, ngành và địa phương khác.			thống cơ sở dữ liệu toàn văn, trang tin điện tử; Kinh phí dự phòng.	
3	Xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về doanh nghiệp	Phát triển CSDL quốc gia về doanh nghiệp phục vụ việc quản lý các doanh nghiệp trên phạm vi cả nước, từ khâu: đăng ký thành lập doanh nghiệp, hoạt động sản xuất kinh doanh, điều chỉnh đăng ký, sáp nhập, phá sản hoặc giải thể hoặc bị đình chỉ,... đảm bảo cung cấp thông tin chính xác và kịp thời về các doanh nghiệp cho Bộ Kế hoạch và Đầu tư, các Bộ, ban, ngành, cộng đồng doanh nghiệp và người dân.	2011-2015	25	Tiến hành thủ tục lập, thẩm định và phê duyệt thiết kế thi công và tổng dự toán; thành lập Ban quản lý dự án, xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai dự án.	
4	Hệ thống thông tin phục vụ việc theo dõi, giám sát và đánh giá các dự án đầu tư sử dụng vốn của Nhà nước	Xây dựng Hệ thống thông tin phục vụ việc theo dõi, giám sát và đánh giá các dự án đầu tư sử dụng vốn của Nhà nước tại Bộ KH&ĐT và các đơn vị liên quan của các Bộ, ngành và địa phương.	2012-2013	30,859	Tiếp tục triển khai thực hiện dự án; Quản lý thực hiện dự án	30,109
5	Hệ thống thông tin kinh tế - xã hội	Xây dựng CSDL tập trung phục vụ việc quản lý nhà nước về phát triển kinh tế - xã hội; về các KKT, KCN, KCX; về quy hoạch	2012-2015	75,6	Thành lập Ban QLDA; Lập, thẩm định và phê duyệt Thiết kế thi công và Tổng dự toán; Lập, thẩm định và phê duyệt Kế hoạch đấu thầu thực hiện dự án; Tổ chức	30

TT	Tên dự án	Mục tiêu, quy mô	Thời gian thực hiện	Dự kiến tổng chi phí (tỷ đồng)	Nội dung/ hạng mục công việc năm 2013	Dự kiến kinh phí năm 2013 (tỷ đồng)
		phát triển kinh tế - xã hội.			đấu thầu các gói thầu thuộc Kế hoạch đấu thầu thực hiện dự án; quản lý thực hiện dự án.	
6	Xây dựng thiết kế kiến trúc tổng thể hệ thống ứng dụng CNTT của giai đoạn 2011-2015	Xây dựng Thiết kế tổng thể Hệ thống ứng dụng CNTT của Bộ KH&ĐT giai đoạn 2011-2015 để làm cơ sở cho việc triển khai các dự án đầu tư ứng dụng CNTT của Bộ KH&ĐT trong giai đoạn 2011-2015.	2012-2013	3	Lập báo cáo nghiên cứu khả thi; Lập, thẩm định và phê duyệt Thiết kế thi công và Tổng dự toán; Lập, thẩm định và phê duyệt Kế hoạch đấu thầu thực hiện dự án; Tổ chức đấu thầu các gói thầu thuộc Kế hoạch đấu thầu thực hiện dự án; quản lý thực hiện dự án.	2
7	Nâng cấp và hợp nhất Công thông tin nội bộ và MPIPortal trên công nghệ mới	- Xây dựng lại Công thông tin điện tử của Bộ trên công nghệ Sharepoint. - Hợp nhất Trang thông tin điều hành nội bộ và Công thông tin điện tử. - Ứng dụng PKI vào bảo mật hệ thống Công thông tin.	2012-2013	3	Lập báo cáo nghiên cứu khả thi; Lập, thẩm định và phê duyệt Thiết kế thi công và Tổng dự toán; Lập, thẩm định và phê duyệt Kế hoạch đấu thầu thực hiện dự án; Tổ chức đấu thầu các gói thầu thuộc Kế hoạch đấu thầu thực hiện dự án; quản lý thực hiện dự án.	3
8	Xây dựng Hệ thống thông tin và Dự báo nhu cầu nhân lực quốc gia	- Phục vụ công tác thông tin và dự báo nhu cầu nhân lực ở cấp quốc gia, các địa phương, theo ngành, lĩnh vực và theo trình độ; cung cấp thông tin đầu vào cho Chính phủ trong chỉ đạo điều hành, cho các bộ, ngành, doanh nghiệp và người dân trong việc chuẩn bị nguồn lực con người và định	2013-2015	309	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật: gồm trang bị một số máy chủ CSDL; xây dựng Cơ sở dữ liệu ở đơn vị hạt nhân, công cụ dự báo nhu cầu nhân lực cấp quốc gia ở đơn vị hạt nhân, một số bộ, ngành và ở các địa phương; đào tạo đội ngũ cán bộ vận hành hệ thống và dự báo nhu cầu nhân lực cho đơn vị hạt nhân và cấp địa phương.	80

VII. Tổ chức thực hiện

1. Cục Quản lý đấu thầu chủ trì tổ chức thực hiện, chủ đầu tư dự án “Ứng dụng thương mại điện tử trong mua sắm chính phủ”.

2. Trung tâm Thông tin và Dự báo kinh tế - xã hội quốc gia chủ trì tổ chức thực hiện, chủ đầu tư các dự án:

- Xây dựng Hệ thống thông tin phân tích và dự báo kinh tế - xã hội;
- Hệ thống thông tin và dự báo nhu cầu nhân lực quốc gia.

3. Cục Quản lý đăng ký kinh doanh chủ trì tổ chức thực hiện, chủ đầu tư dự án “Cơ sở dữ liệu quốc gia về doanh nghiệp”

4. Trung tâm Tin học chủ trì tổ chức thực hiện, chủ đầu tư các dự án:

- Hệ thống thông tin phục vụ việc theo dõi, giám sát và đánh giá các dự án đầu tư sử dụng vốn của Nhà nước;

- Hệ thống thông tin kinh tế - xã hội;

- Xây dựng thiết kế kiến trúc tổng thể hệ thống ứng dụng CNTT của Bộ KH&ĐT giai đoạn 2011-2015;

- Nâng cấp và hợp nhất Cổng thông tin nội bộ và MPIPortal trên công nghệ mới;

- Nâng cấp hệ thống bảo mật mạng Bộ Kế hoạch và Đầu tư. *MVA*

